

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10574/STP-TC

V/v triển khai Thông báo số 19/TB-BTP
Ngày 13/5/2015 của Bộ Tư pháp

Đồng Nai, ngày 07 tháng 8 năm 2015

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở;
- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản;
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Phòng Công chứng số 1, 2, 3, 4 tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố.


Sở Tư pháp nhận được Thông báo số 19/TB-BTP ngày 13/5/2015 của Bộ Tư pháp Kết luận của Bộ Trưởng Hà Hùng Cường tại Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

Sở Tư pháp gửi kèm bản photo Thông báo nêu trên đến các Phòng chuyên môn, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Phòng Công chứng số 1, 2, 3, 4 tỉnh Đồng Nai và Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố Biên Hòa biết, thực hiện. (Thông báo được đăng tải trên trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn/vanbanphapquy>).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



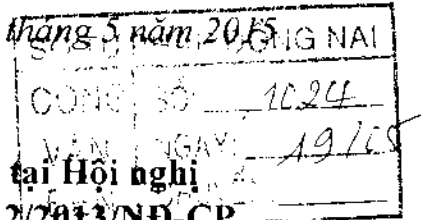
Huỳnh Minh Thiện

Số: 19/TB-BTP

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2015

THÔNG BÁO

**Kết luận của Bộ trưởng Hà Hùng Cường tại Hội nghị
đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 22/2013/NĐ-CP
ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp**



Ngày 15 tháng 4 năm 2015, Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp đã được tổ chức dưới sự chủ trì của Bộ trưởng Hà Hùng Cường. Tham dự Hội nghị có Thứ trưởng Nguyễn Thúy Hiền; đại diện Lãnh đạo Vụ Tổ chức biên chế, Bộ Nội vụ; đại diện Lãnh đạo Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Hải Phòng, Long An, Vĩnh Phúc và Lãnh đạo cấp Vụ, cấp Trưởng Phòng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp. Sau khi nghe Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ trình bày dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 22/2013/NĐ-CP, tham luận và ý kiến phát biểu của các đại biểu, Bộ trưởng Hà Hùng Cường đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ghi nhận và đánh giá cao mục đích, ý nghĩa của việc tổ chức Hội nghị nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và điều chỉnh những mặt còn tồn tại, hạn chế về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Bộ, Ngành Tư pháp, với mục tiêu tạo sự chuyển biến tích cực của công tác Tư pháp trong thời gian tới; đề xuất với Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021 một khuôn khổ pháp luật phù hợp hơn cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Bộ, Ngành Tư pháp, gắn với việc sửa đổi Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP và xa hơn là xây dựng, thực hiện Chiến lược phát triển Ngành Tư pháp đến năm 2030 theo định hướng phát triển nền kinh tế thị trường XHCN và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Việc đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 22/2013/NĐ-CP cần được nghiên cứu và tiếp cận một cách tổng thể, toàn diện, gắn công tác Tư pháp ở Trung ương với công tác Tư pháp ở địa phương, gắn việc tổ chức thi hành Hiến pháp, các quy định mới của pháp luật và việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng về công tác Tư pháp, trong đó có chủ trương, định hướng mới về thực hiện Nghị quyết 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam

đến năm 2010 và Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

2. Về cơ bản đồng tình với dự thảo Báo cáo của Vụ Tổ chức cán bộ và các ý kiến tại Hội nghị về những kết quả, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong việc thực hiện Nghị định số 22/2013/NĐ-CP và việc tổ chức và hoạt động cấp Phòng thuộc các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp. Trong đó, có thể khẳng định kết quả đạt được là sau khi Bộ Tư pháp được thành lập lại từ năm 1981, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, ngành Tư pháp đã có những bước phát triển rất nhanh và lớn mạnh. Đặc biệt là từ năm 2007 cho đến nay, công tác Tư pháp ngày càng có nhiều điểm khởi sắc, cơ bản hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, gắn hơn với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước ở cả Trung ương và địa phương. Vị thế của công tác Tư pháp trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân, cấp ủy và chính quyền địa phương ngày càng được khẳng định. Đặc biệt, đã gắn được một bước giữa công tác xây dựng pháp luật với công tác thi hành pháp luật trong các lĩnh vực có liên quan (ví dụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính); công tác quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp về xây dựng pháp luật được thực hiện tương đối trọn vẹn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Ngành Tư pháp còn nhiều hạn chế, bất cập mà trong dự thảo Báo cáo của Vụ Tổ chức cán bộ đã nêu như: nội dung thống nhất quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực chưa được xác định rõ; nhiều vấn đề xây dựng pháp luật chưa gắn với thực thi pháp luật; mâu thuẫn lớn của Bộ, Ngành Tư pháp là tăng cường chức năng, nhiệm vụ nhưng không cân đối về biên chế, tổ chức bộ máy. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập cũng đã được phân tích và đề cập trong dự thảo báo cáo của Vụ Tổ chức cán bộ. Qua thảo luận, cho thấy có một số vấn đề lớn cần tiếp tục nghiên cứu để có những đề xuất phù hợp, góp phần vào việc nghiên cứu, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của Bộ, Ngành Tư pháp trong thời gian tới. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tư pháp theo quy định tại Nghị định số 22/2013/NĐ-CP có việc chưa tập trung vào việc tham mưu, quản lý vĩ mô của Bộ Tư pháp, đặc biệt là trong điều kiện xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; có những việc Bộ đang làm mang tính sự vụ; có việc cấp tỉnh, cấp huyện có thể làm được. Ngược lại, có những việc Bộ cần quản lý thống nhất nhưng đang được phân cấp cho cấp dưới, thậm chí cấp xã thực hiện (ví dụ công tác quản lý hộ tịch). Do vậy, trong thời gian tới cần hướng tới và có lộ trình giảm dần việc thực hiện các nhiệm vụ mang tính sự vụ, tập trung thực hiện chức năng quản lý vĩ mô của Bộ, Ngành, đồng thời với việc nghiên cứu lại việc phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương.

Thứ hai, nhiều chức năng, nhiệm vụ của Bộ chưa có sự gắn kết giữa công tác xây dựng và công tác thi hành thể chế, đặc biệt trên một số lĩnh vực như lĩnh vực pháp luật hình sự, dân sự, kinh tế, quyền con người; chưa thực hiện tốt chức năng tham mưu, cố vấn pháp luật của các cơ quan Tư pháp cho Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, đặc biệt là ở các địa phương.

Thứ ba, như đã nêu trên, việc phân cấp trong một số lĩnh vực của Bộ, Ngành trong thời gian qua còn rất lúng túng. Trong thời gian tới cần tích cực nghiên cứu, tham gia góp ý, xây dựng Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương để làm rõ nội dung nào phân cấp, nội dung nào không phân cấp trong lĩnh vực tư pháp và nghiên cứu, đề xuất mô hình phân cấp, tổ chức thực hiện sau khi Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương được thông qua.

Thứ tư, mô hình tổ chức của Bộ còn nhiều bất cập, phân tán trong một số lĩnh vực, do đó, dù có phối hợp tốt vẫn ảnh hưởng đến chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao, như việc tổ chức các đơn vị xây dựng pháp luật, sự tách bạch mang tính chất tình thế giữa theo dõi chung về xây dựng pháp luật với các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; giữa Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế với các đơn vị hành chính tư pháp hay giữa Vụ Pháp luật hình sự - hành chính với Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia.

Thứ năm, việc thực hiện xã hội hóa trong công tác tư pháp tuy đã đạt được nhiều kết quả, nhưng còn chưa triệt để và chưa phù hợp với cơ chế thị trường, thiếu định hướng chiến lược. Trong thời gian tới, cần quán triệt tinh thần việc gì xã hội có thể làm tốt thì để xã hội làm và coi đây là giải pháp cho việc tinh giản biên chế của Bộ, Ngành. Tình trạng biên chế sự nghiệp của nhiều Sở Tư pháp lớn hơn nhiều so với biên chế hành chính là điều không bình thường.

Thứ sáu, việc tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ, Ngành Tư pháp còn nhiều bất cập, chưa phát huy được vai trò, sức mạnh của công nghệ thông tin trong việc nâng cao hiệu quả, năng suất lao động trong các hoạt động của Bộ, Ngành, góp phần giải quyết mâu thuẫn về thiếu biên chế. Việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của các đơn vị còn chậm, chưa được thực hiện một cách kiên quyết, gây ảnh hưởng lớn đến việc tuyển dụng, sử dụng cán bộ của Bộ, Ngành.

II. VỀ MỘT SỐ CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI SAU HỘI NGHỊ

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ cùng với tập thể cấp ủy của đơn vị có trách nhiệm tiếp tục nghiên cứu, rà soát đề đề xuất nội dung quản lý nhà nước trong các lĩnh vực công tác pháp luật và tư pháp được giao, trong đó bao gồm cả nội dung phân cấp để thể hiện trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành. Tiếp tục tổ chức đánh giá, kiện toàn tổ

chức và hoạt động cấp Phòng trực thuộc để phát huy vai trò, hiệu quả của cấp Phòng của đơn vị, nhất là cấp Phòng thuộc các Vụ. Chủ động và thực hiện ngay những việc có thể làm của đơn vị như hoàn thiện và ban hành quy chế làm việc của các đơn vị, xây dựng đề án vị trí việc làm, tiếp tục đánh giá hiệu quả cấp Phòng của các đơn vị.

2. Vụ Pháp luật hình sự - hành chính cần tích cực phối hợp với các đơn vị có liên quan của Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội trong việc hoàn thiện các dự án Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, trong đó lưu ý đến các nội dung quy định về trách nhiệm của Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trong lĩnh vực pháp luật và tư pháp.

3. Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia, Cục Bồi thường nhà nước, Cục Trợ giúp pháp lý, Tổng cục Thi hành án dân sự nghiên cứu một bước cho việc kiện toàn tổ chức của các đơn vị trong thời gian tới, gắn với việc nghiên cứu, định hướng xây dựng, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến các lĩnh vực thuộc chức năng tham mưu, quản lý của các đơn vị.

4. Cục Công nghệ thông tin cần tham mưu cho Lãnh đạo Bộ tăng cường hơn nữa ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực quản lý của Ngành Tư pháp.

5. Viện Khoa học pháp lý khẩn trương xây dựng Chiến lược phát triển Ngành Tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

6. Đối với các Sở Tư pháp, trước mắt cần tập trung tổ chức thực hiện tốt Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV; nghiên cứu, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực tư pháp theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, trong đó lưu ý cấp tỉnh cần giảm dần việc sự vụ, tập trung cho công tác quản lý nhà nước.

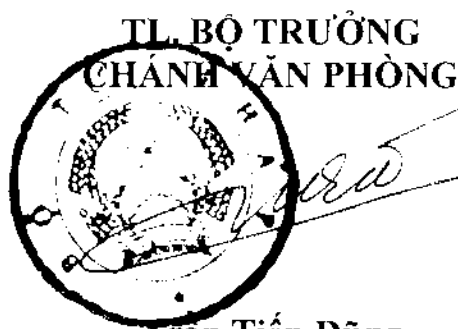
7. Đối với Vụ Tổ chức cán bộ, tiếp tục hoàn thiện Báo cáo đánh giá tình hình triển khai Nghị định số 22/2013/NĐ-CP theo ý kiến của các đơn vị, mạnh dạn nghiên cứu, đề xuất việc kiện toàn cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Bộ theo hướng vừa thu hẹp đầu mối trong một số lĩnh vực, vừa nâng cấp một số đơn vị, tổ chức theo mô hình Tổng cục (Tổng vụ); tiếp tục thực hiện theo dõi hiệu quả hoạt động cấp Phòng các đơn vị thuộc Bộ; khẩn trương hoàn thành việc thẩm định, trình Bộ trưởng ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Bộ để tạo cơ sở cho việc xây dựng Đề án vị trí việc làm của các đơn vị; chủ trì, phối hợp với Vụ Thi đua – Khen thưởng, Vụ Kế hoạch – Tài chính, Văn phòng Bộ tổng hợp đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ; tham mưu cho Lãnh đạo Bộ tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và tổ chức thực hiện Đề án tiếp tục thí điểm thi tuyển lãnh đạo cấp Vụ một số đơn vị thuộc Bộ; tăng cường công tác kiểm tra đối

với các địa phương, trong đó có việc thực hiện tiêu chuẩn chức danh Giám đốc Sở Tư pháp; phối hợp với Viện Khoa học pháp lý nghiên cứu, xây dựng Chiến lược phát triển Ngành Tư pháp.

Trên đây là Kết luận của Bộ trưởng Hà Hùng Cường tại Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp, Văn phòng Bộ xin gửi các đơn vị đề biết và thực hiện. / *tk*

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Sở Tư pháp, Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để thực hiện);
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ;
- Công Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, VP (BTK, TH).



Trần Tiến Dũng

